**TRƯỜNG THCS PHƯỚC HIỆP**

**MÔN HỌC: LỊCH SỬ 8**

 **PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**BÀI 12**

 **NHẬT BẢN GIỮA THẾ KỈ XIX ĐẦU THẾ KỈ XX**

**A. NỘI DUNG GHI BÀI**

I. CUỘC DUYTÂN MINH TRỊ

1. Nguyên nhân cải cách

- Giữa TK XIX, chế độ PK Nhật khủng hoảng nghiêm trọng.

- Các nước tư bản phươngTây, đi đầu là Mĩ tìm cách xâm nhập nước này.

- Đầu 1868, Thiên hoàng Minh Trị tiến hành một loạt cải cách tiến bộ.

# 2. **Nội dung:**

- Kinh tế: thống nhất thị trường, tiền tệ, phát triển TBCN ở nông thôn, xây dựng cơ sở hạ

tầng, đường sá, cầu cống…

- Chính trị: xác lập quyền thống trị của quý tộc tư sản, ban hành hiến pháp 1889, thiết lập

chế độ quân chủ lập hiến.

- Quân sự: tổ chức và huấn luyện quân đội theo kiểu phương Tây, thực hiện chế độ nghĩa

vụ quân sự, phát triển kinh tế quốc phòng.

- Văn hoá – giáo dục: thi hành chính sách giáo dục bắt buộc, chú trọng nội dung khoa học

kĩ thuật, cử học sinh ưu tú du học phương Tây.

**3. Kết quả***:*

Cuối TK XIX đầu XX, Nhật thoát khỏi nguy cơ nước thuộc địa, trở thành nước tư bản

công nghiệp

**II. NHẬT BẢN CHUYỂN SANG GIAI ĐOẠN CHỦ NGHĨA ĐẾ QUỐC.**

- Đầu thế kỉ XX, Nhật chuyển sang giai đoạn ĐQCN, công ty độc quyền xuất hiện :

Mit-xưi, Mít-su-bi-si…chi phối đời sống kinh tế, chính trị của Nhật.

-Nhật thi hành chính sách xâm lược thuộc địa:

+ Chiến tranh Trung- Nhật (1894-1895).

+ Chiến tranh Nga- Nhật (1904-1905).

- Giữa TK XIX, chế độ PK Nhật khủng hoảng nghiêm trọng.

- Các nước TB P.Tây, đi đầu là Mĩ tìm cách xâm nhập nước này.

- Đầu 1868, Thiên hoàng Minh Trị tiến hành một loạt cải cách tiến bộ.

# 2/**Nội dung:**

- Kinh tế: thống nhất thị trường, tiền tệ, phát triển TBCN ở nông thôn, xây dựng cơ sở hạ tầng, đường sá, cầu cống…

- Chính trị: xác lập quyền thống trị của quý tộc tư sản, ban hành hiến pháp 1889, thiết lập chế độ QCLH.

- Quân sự: tổ chức và huấn luyện quân đội theo kiểu phương Tây, thực hiện chế độ nghĩa vụ quân sự, phát triển KT quốc phòng.

- Văn hoá – giáo dục: thi hành chính sách giáo dục bắt buộc, chú trọng nội dung KH – KT, cử học sinh ưu tú du học phương Tây.

***3/*Kết quả***:*

Cuối TK XIX đầu XX, Nhật thoát khỏi nguy cơ nước thuộc địa, trở thành nước tư bản công nghiệ

- Đông Nam Á có vị trí địa lí quan trọng, giàu tài nguyên, chế độ phong kiến đang

khủng hoảng, suy yếu ->Trở thành đối tượng xâm lược của tư bản phương Tây.

- Nửa sau thế kỉ XIX, tư bản phương Tây đẩy mạnh xâm lược ĐNA, chiếm các

 nước làm thuộc địa (trừ Thái Lan).

**II. PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CỦA NHÂN DÂN ĐÔNG NAM Á CUỐI**

**THẾ KỈ XIX ĐẦU THẾ KỈ XX.**

**1.Chính sách cai trị**:

Chính sách cai trị của thực dân phương Tây: vơ vét, khủng bố, đàn áp, chia để trị.

**2.Phong trào đấu tranh:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên nước** | **Thời gian** | **Phong trào tiêu biểu** | **Kết quả** |
| **Inđônêxia** | 19051908 | - Thành lập công đoàn xe lửa- Thành lập hội liên hiệp công nhân  | Đảng cộng sản thành lập (5. 1920) |
| **Philippin** | 1896 - 1898 | - Cách mạng bùng nổ mạnh mẽ | CH Philippin thành lập |
| **Campuchia** | 1863 - 18661866 - 1867 | - Khởi nghĩa ở Ta-Keo- Khởi nghĩa ở Cra-Chê | Khởi nghĩa đều bị thất bại |
| **Lào** | 19011901 - 1907 | - Đấu tranh vũ trang ở Xa-Van-Na-Khét- Khởi nghĩa ở cao nguyên Bô-lô-ven |
| **Việt Nam** | 1885 - 18961884 - 1913 | - Phong trào Cần Vương- Khởi nghĩa Yên Thế |
| **Miến Điện** | 1885 |  Kháng chiến chống thực dân Anh | Nghĩa quân phải rút vào rừng sâu |

**B. LUYỆN TẬP - VẬN DỤNG.**

1/ Kể tên 11 nước khu vực Đông Nam Á?

2/Vì sao các phong trào đấu tranh của nhân dân Đông Nam Á thất bại cuối

thế kỉ XIX đầu XX?